

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

NGUYỄN DUY TUYÊN

**TỔ CHỨC BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ QUẢN LÝ CHO
CÁN BỘ CỦA TRUNG TÂM HỌC TẬP CỘNG ĐỒNG
TỈNH BẮC KẠN**

LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC GIÁO DỤC

THÁI NGUYÊN - 2018

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

NGUYỄN DUY TUYÊN

**TỔ CHỨC BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ QUẢN LÝ CHO
CÁN BỘ CỦA TRUNG TÂM HỌC TẬP CỘNG ĐỒNG
TỈNH BẮC KẠN**

Ngành: Quản lý giáo dục

Mã số : 8.14.01.14

LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC GIÁO DỤC

Người hướng dẫn khoa học: PGS TS. PHÍ THỊ HIẾU

THÁI NGUYÊN - 2018

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan Đề tài: **Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý cho cán bộ của trung tâm học tập cộng đồng tỉnh Bắc Kạn** hoàn toàn là kết quả nghiên cứu của riêng bản thân tôi và chưa được công bố trong bất cứ một công trình nghiên cứu nào khác.

Trong quá trình nghiên cứu, tôi đã thực hiện nghiêm túc các quy tắc đạo đức nghiên cứu; kết quả trình bày trong Đề tài là sản phẩm nghiên cứu, khảo sát của riêng cá nhân tôi; tất cả các tài liệu tham khảo sử dụng trong Đề tài đều được trích dẫn tường minh, theo đúng quy định.

Tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính trung thực của số liệu và các nội dung khác trong Luận văn thạc sĩ của mình./.

Thái nguyên, ngày 20 tháng 5 năm 2018

Tác giả

Nguyễn Duy Tuyên

LỜI CẢM ƠN

Em xin trân trọng cảm ơn quý thầy (cô) Ban Giám hiệu, Ban chủ nhiệm Khoa Tâm lý Giáo dục, phòng Quản lý khoa học trường Đại học sư phạm, Đại học Thái Nguyên đã giảng dạy và giúp đỡ em trong suốt quá trình học tập và nghiên cứu chương trình đào tạo Thạc sĩ chuyên ngành Quản lý giáo dục khóa 2016 - 2018.

Em xin bày tỏ sự biết ơn sâu sắc tới cô giáo **PGS TS. PHÍ THỊ HIẾU** đã tận tình, chu đáo, đã trực tiếp hướng dẫn em trong suốt quá trình nghiên cứu hoàn thiện luận văn.

Xin chân thành cảm ơn lãnh đạo, các bạn đồng nghiệp đã cung cấp cho tôi những tư liệu bổ ích giúp tôi hoàn thành luận văn này.

Xin trân trọng cảm ơn!

Thái nguyên, ngày 20 tháng 5 năm 2018

Tác giả

Nguyễn Duy Tuyên

MỤC LỤC

Lời cam đoan	i
Lời cảm ơn	ii
Mục lục	iii
Danh mục các chữ viết tắt.....	iv
Danh mục các bảng.....	v
MỞ ĐẦU	1
1. Lí do chọn đề tài.....	1
2. Mục đích nghiên cứu.....	3
3. Khách thể và đối tượng nghiên cứu	3
4. Giả thuyết khoa học	3
5. Nhiệm vụ nghiên cứu.....	3
6. Giới hạn nghiên cứu.....	3
7. Phương pháp nghiên cứu	4
8. Cấu trúc của luận văn.....	4
Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ TỔ CHỨC BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ QUẢN LÝ CHO CÁN BỘ CÁC TRUNG TÂM HỌC TẬP CỘNG ĐỒNG	5
1.1. Sơ lược lịch sử nghiên cứu vấn đề.....	5
1.1.1. Trên thế giới	5
1.1.2. Ở Việt Nam	8
1.2. Các khái niệm cơ bản.....	10
1.2.1. Tổ chức	10
1.2.2. Bồi dưỡng	11
1.2.3. Nghiệp vụ quản lý.....	11
1.2.4. Bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý.....	12
1.2.5. Trung tâm học tập cộng đồng.....	12
1.2.6. Đội ngũ cán bộ quản lý trung tâm học tập cộng đồng.....	13
1.2.7. Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý cho cán bộ trung tâm học tập cộng đồng.....	14
1.3. Lý luận về bồi dưỡng NVQL cho cán bộ TTHTCD	15

1.3.1. Mục tiêu bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý cho cán bộ TTHTCĐ.....	15
1.3.2. Nội dung bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý cho cán bộ TTHTCĐ.....	15
1.3.3. Phương pháp và hình thức bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý cho cán bộ TTHTCĐ...	16
1.3.4. Cơ sở vật chất phục vụ hoạt động bồi dưỡng.....	17
1.4. Một số vấn đề lý luận về tổ chức hoạt động bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý cho cán bộ của TTHTCĐ.....	18
1.4.1. Giám đốc Sở GD&ĐT với tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý cho cán bộ các TTHTCĐ.....	18
1.4.2. Nội dung tổ chức hoạt động bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý cho cán bộ của TTHTCĐ.....	19
1.5. Các yếu tố ảnh hưởng đến tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý cho cán bộ các trung tâm học tập cộng đồng	22
1.5.1. Yếu tố bên trong.....	22
1.5.2. Yếu tố bên ngoài	23
Kết luận chương 1	24
Chương 2: THỰC TRẠNG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ QUẢN LÝ CHO CÁN BỘ CÁC TRUNG TÂM HỌC TẬP CỘNG ĐỒNG Ở TỈNH BẮC KẠN.....	26
2.1. Vài nét về khách thể khảo sát.....	26
2.2. Tổ chức khảo sát thực trạng	28
2.2.1. Mục tiêu khảo sát	28
2.2.2. Khách thể khảo sát.....	28
2.2.3.Nội dung khảo sát	29
2.2.4. Phương pháp khảo sát.....	29
2.3. Thực trạng bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý cho cán bộ các TTHTCĐ ở tỉnh Bắc Kạn.....	30
2.3.1. Thực trạng mục tiêu bồi dưỡng.....	30
2.3.2. Thực trạng nội dung bồi dưỡng.....	31
2.3.3. Thực trạng về phương pháp và hình thức bồi dưỡng	34
2.3.4. Thực trạng cơ sở vật chất phục vụ hoạt động bồi dưỡng	36

2.4. Thực trạng tổ chức hoạt động bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý cho đội ngũ cán bộ các TTHTCĐ tỉnh Bắc Kạn.....	37
2.4.1. Thực trạng lập kế hoạch hoạt động bồi dưỡng.....	37
2.4.2. Thực trạng triển khai nội dung bồi dưỡng cán bộ các TTHTCĐ tỉnh Bắc Kạn.....	39
2.4.3. Kiểm tra, đánh giá hoạt động bồi dưỡng.....	42
2.5. Các yếu tố ảnh hưởng đến tổ chức hoạt động bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý cho đội ngũ cán bộ các TTHTCĐ tỉnh Bắc Kạn.....	44
2.5.1. Nhóm các nhân tố chủ quan.....	44
2.5.2. Nhóm các nhân tố khách quan.....	49
2.6. Đánh giá công tác quản lý hoạt động bồi dưỡng cán bộ quản lý các TTHTCĐ.....	53
2.6.1. Mặt mạnh.....	53
2.6.2. Mặt hạn chế.....	54
2.6.3. Nguyên nhân của hạn chế.....	55
Kết luận chương 2.....	56
Chương 3: BIỆN PHÁP TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ QUẢN LÝ CHO CÁN BỘ TẠI CÁC TRUNG TÂM HỌC TẬP CỘNG ĐỒNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẮC KẠN.....	57
3.1. Định hướng về công tác bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý cho cán bộ các TTHTCĐ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.....	57
3.2. Biện pháp tổ chức hoạt động bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý cho cán bộ các TTHTCĐ tỉnh Bắc Kạn.....	58
3.2.1. Một số nguyên tắc đề xuất biện pháp.....	58
3.2.2. Các biện pháp tổ chức hoạt động bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý cho cán bộ các TTHTCĐ tỉnh Bắc Kạn.....	60
3.2.3. Mối quan hệ giữa các biện pháp đề xuất.....	68
3.2.4. Khảo nghiệm tính cần thiết và khả thi của các biện pháp.....	69
Kết luận chương 3.....	71
KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ.....	72
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	76
PHỤ LỤC	

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

GD&ĐT	: Giáo dục và đào tạo
NVQL	: Nghiệp vụ quản lý
QLBD	: Quản lý bồi dưỡng
SL	: Số lượng
TTHTCĐ	: Tung tâm học tập cộng đồng

DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 2.1: Đội ngũ cán bộ quản lý tại các TTHTCĐ tỉnh Bắc Kạn	27
Bảng 2.2: Đánh giá của cán bộ quản lý tại các Trung tâm học tập cộng đồng về nội dung bồi dưỡng	32
Bảng 2.3: Đánh giá của cán bộ quản lý tại các Trung tâm học tập cộng đồng về hình thức bồi dưỡng	35
Bảng 2.4: Đánh giá của cán bộ quản lý tại các Trung tâm học tập cộng đồng về cơ sở vật chất-thiết bị giáo dục phục vụ công tác bồi dưỡng	36
Bảng 2.5: Đánh giá của cán bộ tại các cơ sở bồi dưỡng và cán bộ Sở GD&ĐT về công tác quản lý lập kế hoạch đào tạo.....	38
Bảng 2.6: Đánh giá của cán bộ tại các cơ sở bồi dưỡng về công tác triển khai nội dung bồi dưỡng.....	40
Bảng 2.7: Đánh giá của cán bộ tại các cơ sở bồi dưỡng về công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động bồi dưỡng.....	42
Bảng 2.8: Đánh giá của cán bộ tại các cơ sở bồi dưỡng về yếu tố nhận thức của TTHTCĐ về công tác quản lý.....	44
Bảng 2.9: Đánh giá của cán bộ tại các cơ sở bồi dưỡng và về yếu tố trình độ của đội ngũ làm nhiệm vụ quản lý.....	46
Bảng 2.10: Đánh giá của cán bộ tại các cơ sở bồi dưỡng về năng lực đội ngũ giảng viên làm công tác bồi dưỡng	48
Bảng 2.11: Đánh giá của cán bộ tại các cơ sở bồi dưỡng về môi trường pháp luật nhà nước	50
Bảng 2.12: Đánh giá của cán bộ tại các cơ sở bồi dưỡng về môi trường kinh tế.....	52
Bảng 3.1: Qua khảo sát cán bộ quản lý khảo nghiệm tính khả thi và cần thiết của các biện pháp.....	70

MỞ ĐẦU

1. Lí do chọn đề tài

Những tiến bộ có tính chất nhảy vọt của cuộc cách mạng khoa học - công nghệ cuối thế kỷ XX và đầu thế kỷ XXI đã làm biến đổi nhanh chóng và sâu sắc đời sống vật chất và tinh thần của xã hội loài người; tri thức ngày càng đóng vai trò quan trọng thúc đẩy phát triển lực lượng sản xuất. Đó là cơ hội và cũng là thách thức lớn đòi hỏi phải cải cách mạnh mẽ các nền giáo dục nhằm đáp ứng một cách hiệu quả hơn những nhu cầu phát triển của thời đại. Tổ chức các nước trong Hội đồng kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương (APEC) họp tháng 4/2000, Hội nghị thượng đỉnh G8 họp tháng 7/2000 đều có lời kêu gọi các nước “Xây dựng xã hội học tập trên quan điểm học tập suốt đời”... Đứng trước “một thế giới đang chuyển động từ xã hội công nghiệp hoá theo kiểu truyền thống sang một xã hội mà tri thức đang xuất hiện và nổi trội lên, sự thách thức đối với mỗi quốc gia là phải xây dựng một xã hội học tập và phải đảm bảo cho công dân của mình được trang bị kiến thức, kỹ năng và tay nghề cao”[35, Tr.3].

Ở nước ta, chủ trương phát triển giáo dục thường xuyên, đào tạo tại cơ sở, học tập suốt đời đã được thể hiện từ khá sớm trong đường lối phát triển giáo dục của Đảng. Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III (năm 1960) nêu rõ “Cần sử dụng rộng rãi các hình thức học buổi tối, hàm thụ và mở lớp tại các cơ sở sản xuất”[35, Tr.10], đến Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 (khóa VII) đã khẳng định: “Cần phải thực hiện một nền giáo dục thường xuyên cho mọi người, xác định học tập suốt đời là quyền lợi và trách nhiệm của mỗi công dân”[35, Tr.10]. Tư tưởng về “Xây dựng xã hội học tập” bắt đầu được thể hiện trong Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng lần thứ IX: “Thực hiện giáo dục cho mọi người, cả nước trở thành một xã hội học tập” [15, Tr.35] và được phát triển tại Đại hội Đảng lần thứ X: “Chuyển dần mô hình giáo dục hiện nay sang mô hình giáo dục mở - mô hình xã hội học tập với hệ thống học tập suốt đời, đào tạo liên tục, liên thông giữa các bậc học, ngành học; xây dựng và phát triển hệ thống học tập cho mọi người và những hình thức học tập, thực hành linh hoạt, đáp ứng nhu cầu học tập thường xuyên; tạo nhiều khả năng, cơ hội khác nhau cho người học, đảm bảo sự công bằng xã hội trong giáo dục”[18, Tr.39]. Với tư tưởng mới mẻ ấy, hệ thống giáo dục quốc dân Việt Nam đã có sự biến đổi đáng kể